| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ CAO BẰNG**<br>**TỈNH CAO BẰNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 08/2019/HSST
Ngày: 07/01/2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Hợp

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Hòa
2. Bà Vũ Kim Hoa

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:*** Bà Cao Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2018/HSST ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 179/2018/QĐXXST-HS ngày 25/12/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: MẠC ĐỨC C, tên gọi khác: không; sinh ngày 30/12/1995; hộ khẩu thường trú: tổ H, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; dân tộc: tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không nghề; trình độ học vấn: 09/12 phổ thông; con ông: Mạc Đức H, sinh năm: 1964 (đã chết năm 2006); con bà: Lãnh Thị N, sinh năm: 1966, hộ khẩu thường trú: tổ H, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; anh, chị, em ruột: không; vợ con: chưa có; tiền sự: không; tiền án: không.

Bị cáo bị bắt ngày 01/10/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 15 phút, ngày 01/10/2018 tại tổ H, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế ma túy Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng bắt quả tang Mạc Đức C tàng trữ 02 (hai) gói ni lon màu trắng bên trong có chứa Methamphetamine có khối lượng là 0,50 gam

(không phẩy năm gam) và thu giữ được 01 (một) điện thoại di động màu vàng, mặt sau có chữ Iphone, 01 (một) bình thủy tinh trên nắp có gắn một ống thủy tinh và một vòi hút nước giải khát màu đen; số tiền 5.800.000 đồng (năm triệu tám trăm nghìn đồng).

Mạc Đức C khai nhận: khoảng 20 giờ ngày 30/9/2018, C gọi điện cho một người đàn ông tên Đ (hay gọi là P) hỏi mua 1.000.000 đồng (một triệu đồng) ma túy Methamphetamine để sử dụng, Đ đồng ý và hẹn C đến khu vực quán karaoke K thuộc tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng để lấy ma túy đá. C đến nơi hẹn cách quán karaoke K 100 m về hướng đầu cầu S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, đưa cho Đ 1.000.000 đồng (một triệu đồng), Đ cầm tiền và chỉ cho C sang gốc cây đối diện bên đường để lấy ma túy.

C sang gốc cây tìm và lấy 02 (hai) gói Methamphetamine trong nilon màu trắng mang về nhà, chích lấy một ít sử dụng rồi cất dấu 02 (hai) gói ma túy dưới gầm giường để sử dụng dần. Đến 10 giờ 15 phút ngày 01/10/2018, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế ma túy Công an thành phố Cao Bằng đến kiểm tra hành chính, C đã tự giác giao nộp 02 (hai) gói ma túy cho Công an.

Ngày 17/10/2018 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra quyết định trưng cầu giám định đối với vật chứng vụ án. Tại bản kết luận giám định số 5765/C09 (TT2) ngày 26/10/2018 của C09 - Bộ Công an kết luận: *"Mẫu chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine"*.

Số vật chứng và tài sản thu giữ đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/11/2018.

Hành vi của Mạc Đức C đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 94/CT-VKSTP ngày 29/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Mạc Đức C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã phản ánh. Nhất trí với trọng lượng ma túy bị thu giữ và kết luận giám định số 5765/C09 (TT2) ngày 26/10/2018 của C09 - Bộ Công an cũng như các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình tố tụng giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, tuyên bố bị cáo phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy số Heroine và dụng cụ sử dụng ma túy bị thu giữ. Trả lại cho bị cáo số tiền 5.800.000 đồng (năm triệu tám trăm nghìn đồng) vì không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng cần được tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án. Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động của bị cáo vì có liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất. Cho rằng điện thaoij Iphone là của chị gái bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại phiên tòa bị cáo Mạc Đức C đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ căn cứ kết luận: vào hồi 10 giờ 15 phút ngày 01/10/2018, tại tổ H, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, Đội cảnh sát điều tra về kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng bắt quả tang Mạc Đức C có hành vi tàng trữ 02 (hai) gói ma túy Methamphetamine có tổng trọng lượng 0,50 gam (không phẩy năm gam) để sử dụng cho bản thân.

Bị cáo nhận thức được tác hại của chất ma túy, biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng, bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo Mạc Đức C đã đủ các yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện, tính chất của hành vi phạm tội là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an, làm phát sinh nhiều tội phạm và tệ nạn xã hội khác nên cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: bị cáo Mạc Đức C tàng trữ 0,50 gam ma túy Methamphetamine nên bị xét xử theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: khi cơ quan cảnh sát điều tra đến nhà kiểm tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự giác giao nộp 02 gói ma túy Methamphetamine đang cất dấu nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt: căn cứ tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo tàng trữ 0,50g Methamphetamine và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đề nghị đối với bị cáo Mạc Đức C từ 18 đến 24 tháng tù là tương xứng với tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện, đúng quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: mặc dù đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nhưng để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật đối với tội phạm về ma túy, cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền 5.600.000đ.

Về nguồn gốc số Methamphetamine bị cáo khai mua với một người đàn ông tên Đ (còn gọi là P) khoảng 50 tuổi, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã tiến hành gọi hỏi Đỗ Minh Đ, sinh năm 1970, hộ khẩu thường trú: tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Đ không thừa nhận quen biết C và bán ma túy cho C. Việc trao đổi mua bán ma túy giữa Đ và C không ai biết, do vậy không có căn cứ để xử lý đối với Đỗ Minh Đ.

[7] Về vật chứng, xử lý vật chứng: số tiền 5.800.000 đồng (năm triệu tám trăm nghìn đồng) không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng cần được tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án đối với hình phạt bổ sung. Về lời trình bày chiếc điện thoại Iphone bị thu giữ là của chị gái bị cáo nhưng quá trình điều tra bị cáo khai là của bị cáo, chị gái bị cáo không có đơn xin trả lại, không khiếu nại về việc bị thu giữ điện thoại nên không có căn cứ chấp nhận. Do chiếc điện thoại di động là phương tiện liên lạc bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại xung công quỹ Nhà nước. Số vật chứng còn lại là ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy nhà nước cấm lưu hành cần được tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: bị cáo Mạc Đức C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Mạc Đức C phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng: điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Mạc Đức Chính.

Xử phạt: bị cáo Mạc Đức C 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 01/10/2018.

Hình phạt bổ sung: phạt tiền bị cáo Mạc Đức C 5.600.000đ (năm triệu sáu trăm nghìn đồng).

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng hoàn lại sau giám định số 5765/C09 (TT2), mặt sau có 03 (ba) dấu tròn của Viện khoa học hình sự Bộ công an và chữ ký của những người tham gia niêm phong.

- 01 (một) bình thủy tinh trên nắp có gắn 01 (một) ống thủy tinh và 01 (một) vòi hút nước giải khát màu đen.

2.2. Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 (một) phong bì niêm phong điện thoại di động màu vàng, mặt sau có chữ Iphone, có số IMEI: 355695075401057.

2.3.Trả lại cho bị cáo 01 (một) phong bì niêm phong số tiền 5.800.000 đồng (năm triệu tám trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Xác nhận toàn bộ vật chứng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản bàn giao vật chứng, tài sản ngày 13/11/2018.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Bị cáo Mạc Đức C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt tại phiên toà, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Thị Hợp**